

Số: 62 /TNMT-TNKS

Bắc Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2019

V/v Thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo,  
phục hồi môi trường và đất đai sau khai thác  
khoáng sản theo quy định của pháp luật

Kính gửi: Công ty TNHH Quang Lâm

Công ty TNHH Quang Lâm (nay là Công ty TNHH Thái Sơn Blu) đã được UBND tỉnh cấp gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu san lấp) tại khu vực đồi Tràm Hồng, thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, trong đó: diện tích khai thác 2,2 ha, trữ lượng khai thác 163.803,2m<sup>3</sup>, công suất khai thác 90.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác đến hết ngày 28/9/2018 (theo Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 28/09/2016).

Tuy nhiên đến nay thời hạn theo Giấy phép khai thác khoáng sản nêu trên đã hết hạn quá 70 ngày; nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường không nhận được bất kỳ hồ sơ nào của doanh nghiệp đề nghị được tiếp tục gia hạn thời gian khai thác khoáng sản. Do đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Khoáng sản thì Giấy phép khai thác khoáng sản trên của Công ty TNHH Quang Lâm đã chấm dứt hiệu lực.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 55 và khoản 3, khoản 4 Điều 58 Luật Khoáng sản thì doanh nghiệp có trách nhiệm trong thời hạn sáu (06) tháng, kể từ ngày Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực phải di chuyển tài sản còn lại của mình và của các bên liên quan ra khỏi khu vực khai thác khoáng sản, sau thời hạn này, tài sản còn lại thuộc sở hữu nhà nước; phải thực hiện các nghĩa vụ có liên quan đến việc đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường và đất đai theo quy định Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Để đảm bảo thời gian đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định; Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Công ty TNHH Quang Lâm nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả-thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang) trước ngày 15/02/2019; sau thời hạn trên, nếu doanh nghiệp không thực hiện các quy định về đóng cửa mỏ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Về thành phần, hình thức và nội dung hồ sơ theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 và Điều 5 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016, cụ thể:

1. Thành phần hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, bao gồm:
  - a) Đơn đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.
  - b) Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

c) Bản đồ hiện trạng khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản.

d) Các văn bản chứng minh thực hiện nghĩa vụ liên quan đến khai thác khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ.

2. Văn bản trong hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản quy định tại điểm 1 văn bản này được lập thành 01 bộ, theo hình thức sau:

a) Bản chính: Đơn đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản tại thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ; báo cáo tình hình thực hiện phương án cải tạo, phục hồi môi trường đến thời điểm đóng cửa mỏ.

b) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu: Giấy phép khai thác khoáng sản; phương án cải tạo, phục hồi môi trường, kèm theo quyết định phê duyệt; các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a, b, c, đ, e và g khoản 2 Điều 55 Luật Khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ.

3. Nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

a) Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản bao gồm: Bản thuyết minh, các phụ lục và bản vẽ kèm theo.

b) Bộ cục, nội dung các chương, mục của đề án đóng cửa mỏ khoáng sản được lập theo Mẫu số 02 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016.

Mẫu đơn đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu bản đồ, bản vẽ trong hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản được lập theo quy định tại khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo để Công ty TNHH Quang Lâm biết, thực hiện./.

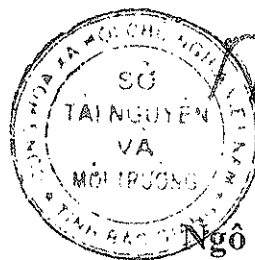
**Nơi nhận:** *VT*

- Như trên;
- Quỹ BVMT tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VT, KS.

**Bản điện tử**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- LĐ Sở (GD, PGD-PT);
- UBND huyện Yên Dũng;
- UBND xã Nội Hoàng;
- VPS, KS (hồ sơ).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Ngô Văn Xuyên**

Số: 1542/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc cho phép Công ty TNHH Quang Lâm gia hạn thời gian khai thác đất (làm vật liệu san lấp) tại khu vực đồi Tràm Hồng, thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích sử dụng khác;

Căn cứ Quyết định số 265/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý, khai thác, vận chuyển đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của: Công ty TNHH Quang Lâm tại Đơn đề nghị gia hạn thời gian khai thác đất đắp nền công trình xây dựng và hồ sơ kèm theo; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 494/TTr-TNMT ngày 20/9/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Quang Lâm (trước đây là Công ty TNHH một thành viên Quang Lâm) được tiếp tục khai thác đất bằng phương pháp lộ thiên tại khu vực đồi Tràm Hồng (Giường Nứa), thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng (gia hạn thời gian khai thác đất đã được Chủ tịch UBND tỉnh cho phép tại Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 26/11/2014) để phục vụ thi công san lấp mặt bằng công trình xây dựng thuộc Khu Công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên và một số công trình xây dựng khác trên địa bàn huyện Yên Dũng.

1. Diện tích khai thác: 2,2ha (hai phẩy hai héc-ta), được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 6, có tọa độ xác định trên bản đồ tỷ lệ 1/1.000 và Phụ lục kèm theo Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 26/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Mức sâu khai thác: Đến cốt +24m (cao hơn cốt nền đường bê tông thôn Tiên Phong bình quân 2m).

3. Trữ lượng địa chất: 163.803,2 m<sup>3</sup>.

4. Công suất khai thác: 90.000 m<sup>3</sup>/năm.

5. Thời hạn khai thác: 24 tháng, kể từ ngày ký văn bản gia hạn.

## **Điều 2. Công ty TNHH Quang Lâm có trách nhiệm:**

1. Nộp lệ phí cấp gia hạn thời gian khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu san lấp) theo quy định tại Sở Tài nguyên và Môi trường; kê khai, nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đất theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Quyết định này và không được khai thác trước 06 giờ, sau 19 giờ trong ngày; quản lý mốc giới các điểm góc (bằng bê tông cốt thép) khu vực khai thác trên thực địa trong suốt quá trình hoạt động; lập phương án sử dụng đất sau khai thác (được UBND xã Nội Hoàng xác nhận) và có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Dũng cam kết sử dụng mặt bằng khu đất sau khai thác đúng mục đích theo quy định của Luật Đất đai.

3. Trước khi tiến hành khai thác phải thông báo bằng văn bản đến UBND xã Nội Hoàng, UBND huyện Yên Dũng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Sở Giao thông Vận tải về kế hoạch, thời gian bắt đầu khai thác, số lượng phương tiện tham gia khai thác, vận chuyển và tuyến đường vận chuyển đất; lập hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong trường hợp có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khai thác đất; bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ có tiêu chuẩn theo quy định và thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của giám đốc điều hành mỏ cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Dũng, UBND xã Nội Hoàng.

4. Thực hiện đúng và đầy đủ nội dung bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án khai thác đất khu vực đồi Tràm Hồng (Giường Nứa), thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng đã được UBND huyện Yên Dũng xác nhận đăng ký tại Thông báo số 70/TB-UBND ngày 03/10/2014; lập, trình phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác và ký quỹ theo quy định.

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện các quy định về quản lý hành chính, trật tự và an toàn xã hội.

6. Đóng góp kinh phí để đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng và xây dựng công trình phúc lợi, đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có đất đắp nền được khai thác; thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm hoạt động khai thác đất (trước ngày 15/12) theo quy định, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Dũng và UBND xã Nội Hoàng.

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát khu vực khai thác, công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Kết thúc khai thác lập đề án đóng cửa mỏ, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện việc đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường khu vực hoạt động khai thác theo đề án được duyệt.

Điều 3. Công ty TNHH Quang Lâm chỉ được phép tiến hành hoạt động khai thác đất tại khu vực đồi Tràm Hồng (Giường Nứa), thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng sau khi đã nộp lệ phí cấp gia hạn thời gian khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu san lấp) theo quy định tại Sở Tài nguyên và Môi trường; thông báo bằng văn bản đến UBND xã Nội Hoàng, UBND huyện Yên Dũng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Sở Giao thông Vận tải về kế hoạch, thời gian bắt đầu khai thác, số lượng phương tiện tham gia khai thác, vận chuyển và tuyến đường vận chuyển đất; lập hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khai thác đất (nếu có).

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng; Chủ tịch UBND xã Nội Hoàng; Giám đốc Công ty TNHH Quang Lâm căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TN, Thắng.

Bản điện tử:

- VP UBND tỉnh: PVPĐT, NN, MT.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngày: 27-11-2017

Số chứng thực... 2486 Quyển số...



Lại Thanh Sơn



CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Dương Sơn

